

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 15/2017/HSST

Ngày: 28/6/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa bà, **Đặng Thị Hương***

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Thiên Nga.

Nghề nghiệp: Giáo viên Trường THPT Hồng Lĩnh.

2. Ông: Nguyễn Duy Cần.

Nghề nghiệp: Hưu trí.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa, bà: Nguyễn Thị Ngọc Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa, ông: Nguyễn Thanh Đông; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 12/2017/HSST ngày 16/5/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2017/QĐXXST ngày 14/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần U; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 05/01/2000.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

Nghề nghiệp: Học sinh.

Trình độ học vấn: 11/12.

Con ông: Trần Văn G; sinh năm: 1968 và bà Hoàng Thị H; sinh năm 1968.

Đều trú tại : Tổ dân phố 6, phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh chị em ruột có 7 người, bị cáo là con thứ sáu.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: : Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số 06/CSĐT ngày 28/3/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Hiện nay có mặt tại phiên Tòa.

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Quốc T - Trợ giúp viên pháp lý

Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt).

- **Người đại diện hợp pháp:** Bà Hoàng Thị H - Sinh năm 1968

Trú tại: Tổ dân phố 6, phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt).

- **Người bị hại:**

Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1988.

Trú tại: Tổ dân phố 6, phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

- **Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Bùi Văn T, sinh năm 1975.

Trú tại: Tổ dân phố 6, phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

Em Lê Văn H, sinh năm 2000.

Trú tại: Tổ dân phố 8, phường L, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

- **Người đại diện hợp pháp:** Anh Lê Văn H, sinh năm 1976 là bố đẻ của Lê Văn H.

Trú tại: Tổ dân phố 8, phường L, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần U bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/02/2017, Trần U một mình đi bộ tới nhà cậu ruột là ông Hoàng Trọng Đ, trú tại tổ dân phố 6 phường H thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh thấy cửa cổng nhà ông Đ không khóa nên Trần U mở cửa đi vào. Khi vào đến sân nhà, Trần U nghe tiếng người nói từ phía sau nên đã đi dọc hành lang phía bên phải ngôi nhà xuống phòng bếp ăn. Tại đây, Trần U thấy trên giá để các vật dụng của gia đình ông Đ gắn trên tường, có 03 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S vỏ màu hồng, có ốp lưng bảo vệ bằng nhựa trong suốt; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 5S, vỏ màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen. Thấy không có ai nên Trần U đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và lấy trộm 03 chiếc điện thoại nói trên bỏ vào túi quần bên trái, đi ra khỏi nhà ông Đ. Trên đường đi, Trần U lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 5S từ trong túi quần ra, bấm sóng màn hình thấy hình ảnh đại diện là con trai của chị Hoàng Thị X tên là Nguyễn Nhật H, sinh năm 2015 (chị Hoàng Thị X là con gái của ông Hoàng Trọng Đ). Trần U mở mật khẩu theo ngày tháng sinh của con trai chị X nên đã nhập bốn chữ số 2711 để mở khóa máy thì mở được. Tiếp đó, Trần U nhập bốn chữ số nêu trên đối với chiếc điện thoại OPPO F1S và mở được khóa máy, còn chiếc điện thoại di động Nokia 105 không có mật khẩu khóa máy. Sau đó Trần U tắt nguồn cả ba chiếc điện thoại, đi bộ đến quán internet “Hải H” ở tổ dân phố 2 phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh chơi điện tử. Sau đó, về nhà cất dấu 03 chiếc điện thoại trộm cắp được tại phòng ngủ của mình.

Sáng ngày 25/02/2017, Trần U mang chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 5S và điện thoại NOKIA 105 trộm cắp được trước đó đến lớp học 11A7 Trường Trung học phổ thông H thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh nói với các bạn trong lớp

là “muốn bán một chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen”. Lê Văn H, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố 8 phường L, Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh là bạn học cùng lớp mua chiếc điện thoại trên với số tiền 100.000đồng (*một trăm nghìn đồng*). Quá trình mua bán Trần U không nói cho Lê Văn H biết chiếc điện thoại NOKIA 105 là tài sản do mình phạm tội mà có.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/02/2017, Trần U mang chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S vỏ màu hồng đến hiệu cầm đồ “Văn T” của anh Bùi Văn T, trú tại tổ dân phố 6 phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh để cầm cố. Anh Bùi Văn T thấy Trần U mở khóa máy và sử dụng bình thường nên không nghi ngờ gì về nguồn gốc chiếc điện thoại này. Trần U đã cầm cố chiếc điện thoại trên với số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Trần U tiếp tục đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 5S màu vàng đến cầm cố cho anh Bùi Văn T với số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Số tiền Trần U đã cầm cố 02 chiếc điện thoại cho anh Bùi Văn T là 4.500.000đồng và bán 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 105 cho Lê Văn H là 100.000đồng. Tổng số tiền 4.600.000đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*) có được từ việc bán, cầm cố 03 chiếc điện thoại nói trên Trần U đã sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân hết. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh đã thu giữ 03 chiếc điện thoại nói trên.

Tại kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Thị xã Hồng Lĩnh ngày 07/3/2017 xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, Model: RM-1134, số IMEI: 355127072424619, vỏ nhựa màu đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 24/02/2017 có giá trị 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 5S, Model: A1533, số IMEI: 013972001208540, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 24/02/2017 có giá trị 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, số IMEI1: 863069038878774, IMEI2: 863069038878766, vỏ màu hồng, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 24/02/2017 có giá trị 3.500.000đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) và ốp lưng nhựa màu trắng kèm theo tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 24/02/2017 có giá trị 30.000đồng (*Ba mươi nghìn đồng*). Tổng giá trị các tài sản trên Trần U đã chiếm đoạt là 6.730.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra Chị Hoàng Thị X đã nhận lại 03 (ba) chiếc điện thoại trên và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 13/CTr-KSĐT ngày 16/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý như sau: Tuyên bố bị cáo Trần U phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1, Điều 138 BLHS năm

1999, điểm b,h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và các điều 60,68,69 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Trần U mức án tù 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/6/2017)

- **Về biện pháp tư pháp:** Bị hại đã nhận lại đầy đủ các tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần U đều khai nhận tội đúng như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu ở trên. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 6.730.000đ của người khác của bị cáo Trần U.

Hội đồng xét xử khẳng định: Bị cáo Trần U thực hiện hành vi khi chưa đến 18 tuổi nhưng đã trên 16 tuổi. Bị cáo nhận thức được việc lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi đua đòi, mặc dù đang trong lứa tuổi học sinh nhưng không chăm lo học tập mà theo bạn bè chơi điện tử dẫn đến không có tiền tiêu xài nên đã đi trộm cắp tài sản của người khác. Một mình bị cáo thực hiện hành vi trót lọt khi lợi dụng mối quan hệ anh em đã vào nhà anh trai ruột của mẹ để lấy trộm tài sản và một lúc lấy trộm luôn ba chiếc điện thoại về bán và cầm cầm mục đích để tiêu xài cá nhân, với những hành vi như trên thể hiện bị cáo Trần U đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự xã hội, làm cho nhân dân hoang mang lo sợ về quản lý tài sản của mình. Sau khi trộm được tài sản bị cáo đã mang đến trường học và rao bán cho bạn bè cụ thể, ngày 25/2/2017 bán cho H một chiếc điện thoại NOKIA 105 được 100.000đ, không dừng lại ở đó 17h30 phút ngày 26/02/2017 bị cáo lại tiếp tục đến hiệu cầm đồ Văn T để cầm cầm chiếc điện thoại OPPO F1S lấy số tiền 2.500.000đ, cũng trong ngày vào lúc 21h bị cáo lại tiếp tục đến hiệu cầm đồ Văn T nơi bị cáo đã cầm cầm chiếc điện thoại OPPO F1S trước đó cầm cầm tiếp chiếc điện thoại Iphone 5S với giá 2.000.000. Hành vi của bị cáo sau khi trộm được tài sản bị cáo đã cố tiêu thụ bằng được tài sản trộm được. Sau đó bị cáo biết việc chị X báo Công an về việc mất tài sản nhưng bị cáo đã không tự thú mà vẫn tiếp tục đi tiêu thụ tài sản để nhằm có tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát, kết luận bị cáo Trần U phạm Tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

Nhưng xét về nhân thân bị cáo Trần U có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội khi đã trên 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên được áp dụng các quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên để xem xét trách nhiệm Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo mặc dù không có tài sản riêng và gia đình có hoàn cảnh khó khăn con đông, nhưng bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường thay cho mình nhằm khắc phục hậu quả kịp thời, thể hiện bị cáo có ăn năn hối cải phù hợp với quy định tại điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Trần U đảm bảo mang tính giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Hoàng Thị X vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai tại hồ sơ và trong đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện chị đã nhận lại được tài sản là 03 chiếc điện thoại di động nêu trên và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét, Chị X đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Chiếc điện thoại di động OPPO F1S và chiếc điện thoại di động Iphone 5S do Trần U đó cầm cầm cho Bùi Văn T được 4.500.000đồng. Số tiền này bà Hoàng Thị H (là mẹ đẻ của bị cáo Trần U) đã bồi thường cho Bùi Văn T đầy đủ. Bùi Văn T cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm, tại phiên tòa bà H cũng không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

+ Chiếc điện thoại di động NOKIA 105, Trần U đã bán cho Lê Văn H 100.000đồng. Số tiền này Trần U đã trả lại cho Lê Văn H đầy đủ. Lê Văn H không yêu cầu gì về dân sự nên miễn xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật mẹ của bị cáo Trần U trình bày: Hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, Gia đình làm ruộng, con đông mặc dù không có tiền nhưng gia đình vẫn lo vay mượn để bồi thường chuộc tài sản về trả lại cho bị hại, cháu đang còn là học sinh nên suy nghĩ chưa được đầy đủ Trần U và bị hại là ruột thịt anh em với nhau nên đã lợi dụng thân quen nên sơ hở vào lấy trộm tài sản vậy nên, đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án nhẹ nhất để cháu có thể làm lại cuộc đời.

Người bào chữa cho bị cáo Trần U có quan điểm: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn khắc phục hậu quả đầy đủ đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Trần U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 và các điều 60,68,69 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần U 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/6/2017. Giao bị cáo Trần U cho UBND phường H, Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách bị cáo Trần U thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 “về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” buộc bị cáo Trần U phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Báo cho các bên có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người trên vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS TX Hồng Lĩnh;
- Công an TX Hồng Lĩnh;
- Bị cáo;
- Bị hại, người có QLNV liên quan;
- THA phạt tù;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Hương